

Hồi thứ mười hai

Sứ Mạng Bí Ẩn Của Đại Sơn Vương (tiếp theo)

♫ầu thứ hai, Võ Long nói khác hẳn giọng, khiến Phượng Kiều vùng kêu lên sững sốt:

– Trời! Thế ra... anh đó sao?

Người đàn ông cả cười, bước tới bờ suối, rửa sạch nét hóa trang. Phượng Kiều cũng bước theo. Khi những nét giả tạo đã biến sạch, để lộ ra khuôn mặt tươi tắn cương nghị của chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn, Phượng Kiều cất tiếng cười khanh khách, ôm chầm lấy người yêu, mừng rỡ không nói nên lời. Đại Sơn Vương kể lại mấy việc vừa qua, đoạn bảo nàng:

– Giờ ta đã biết được sào huyệt chúng, phải gấp lên đường.

Phượng Kiều nhìn nước trôi, suy nghĩ:

– Thường xưa nay, mọi việc, em cùng thầy em điều khiển. Nhưng từ buổi ông kêu em trở về, có nhiều điều ông muốn giấu hẳn. Em cảm thấy có sự bí ẩn, nguy hiểm, đang cố tìm hiểu. Thì thành linh ông bị mất tích. Trước đó mấy giờ vừa đi về, ông cho gọi em đến phòng riêng, căn dặn phải thận trọng đề phòng nguy biến, rồi truyền Hai Cao canh gác cẩn mật, xong đi nằm, sáng ra đã bị rồi. Theo lời Hai Cao, hôm đó cùng thầy em đi có việc, có gặp một ông già lạ giữa đường cách Hà Giang độ vài chục cây số, hai người nói chuyện có vẻ gay gắt lắm.

– Một ông già lạ?

– Vâng... vì Hai Cao ở với ba em đã mười mấy năm.

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn vào cặp mắt Phượng Kiều. Mấy phút sau bảo nàng:

– Tính mạng thầy em chưa nguy mấy, ít ra cũng tới ngày chúng bắt được em!

– Anh cho vì thù chằng?

Đại Sơn Vương hơi nhếch cười khó hiểu:

– Còn nguy hiểm hơn cả thù riêng. Rồi em sẽ rõ! Thôi! Giờ ta tiếp tục lên đường!

Phượng Kiều vẫn còn băn khoăn nhiều, bỗng không dám hỏi thêm, ngoan ngoãn cùng người yêu trở lại chỗ buộc ngựa.

Đại Sơn Vương trút hẳn lốt Võ Long trên mình, đoạn cùng Phượng Kiều lên yên, thẳng đường Tây Bắc chéch, xuyên sơn. Thấy ngựa cứ ngược lên phương Bắc mãi, Phượng Kiều ngạc nhiên hỏi Đại Sơn Vương:

– Đường đi khúc khuỷu cheo leo thế này, phải mấy ngày mới tới anh?

Viên tướng núi vẫn nhìn về phía trước:

– Đây lên trên núi Phán Tây Phán ít nhất cũng mất vài hôm, đường xuyên sơn hiểm trở, nhưng có nhiều đoạn ta có thể bắt vào đường mòn, nhanh hơn.

Phượng Kiều thấy nói lên Tây Phán, càng ngạc nhiên, tiến ngựa lại sát, khẽ bảo:

– Nếu thế sao không xuôi về hướng Tuyên Quang Yên Bái rồi đáp tàu lên Lào Cai có nhanh hơn không?

Đại Sơn Vương điềm nhiên gật đầu:

– Đi ngã đó tiện lắm. Nhưng lần này chúng ta phải dùng đường xuyên sơn của bọn giang hồ tứ chiếng mới được. Chỉ hơi tiếc là ngựa em không phải ngựa nòi, vượt đèo chắc kém, để dọc đường anh sẽ kiếm thay ngựa khác!

Đi bên Đại Sơn Vương, Phượng Kiều không còn tưởng gì tới đường xa dặm thẳm, tâm hồn phơi phới tưởng như đang đi giữa ngọn gió xuân. Nàng cố xua đuổi những ám ảnh nặng nề để sống trọn những ngày giờ đầm thắm cạnh người yêu, và cũng như ngày nàng vào thác Cầu Mây Lục Yên Châu, nàng chỉ muốn cuộc hành trình kéo dài vô tận, tuy trong lòng, không khắc nào không lo lắng cho vận mạng cha già trong tay quân hiểm. Nàng luôn luôn cười nói, những lúc nghỉ ngơi, thường chạy tắm suối, hái những đóa hoa ngàn tươi mát. Nhiều lúc gặp cảnh đẹp thiên nhiên lại cất tiếng hát véo von. Chàng tướng núi thấy người yêu hơn hử như một cô gái vô tư lự, cũng cố xua đuổi những ý nghĩ u uất, cười nói cùng nàng cho khuây khỏa. Ngày ngồi trên lưng ngựa, đêm dựng lều vải lưng đèo, hai người tuy gần gũi không rời nửa bước, âu yếm thiết tha nhưng vẫn giữ được tình yêu thanh khiết.

Một buổi, đang đi dọc biên giới, vừa bắt vào một con đường mòn,

chợt Đại Sơn Vương dùng phất tay cương, chăm chú nhìn xuống đường mòn. Rất nhiều vết chân ngựa in rõ trên mặt đất:

– Có đám quân nào vừa qua đây không đầy nửa tiếng, cỏ dại bị giẫm nát còn thơm mùi!

Phượng Kiều cũng xuống yên, chăm chú nhìn những dấu chân ngựa, lẩm bẩm:

– Không biết quan binh hay... lạc thảo? Dấu mờ quá không phân biệt được.

Đại Sơn Vương không nói gì, lẳng lặng cho ngựa tiến ngược đường mòn, dõi theo dấu ngựa, chợt quay bảo Phượng Kiều:

– Không phải chỉ một đám quân! Dấu ngựa, chắc phải mấy thứ ngựa khác nhau!

Hai người tiến lên, tới đỉnh núi dừng lại.

– Kìa có bóng người ngựa!

Đại Sơn Vương lấy tay che ngang mày, ngó theo ngón tay nàng trở, quả nhiên thấy một bóng kỵ sĩ di động trên nền cỏ biếc, từ phía Nam chạy lên phía Đông Bắc.

Chăm chú ngó, bất giác chàng tướng lạc thảo bật khen:

– Chà! Con ngựa chạy hay quá! Lên xuống nhẹ như tên, chắc phải nòi thiên lý mã!

Phượng Kiều ngó kỹ, vừa toan mở miệng khen, chợt Đại Sơn Vương đã quay phất lại, mắt sáng quắc:

– Phải đổi con ngựa đó mới được! Em hãy đứng khuất sau cây, lúc nào thấy anh đã bắt xong ngựa hãy chạy xuống!

Dứt lời, không đợi Phượng Kiều lên tiếng, tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn lập tức tể luôn ngựa xuống chân đèo, bỏ đường mòn, băng thung lũng tiến thẳng tới nẻo đầu ngựa lạ đang phi. Thoáng cái, Hắc Phong Câu đã lướt đầu thung. Đại Sơn Vương dừng lại sau bụi cây, ngay bên con đường mòn vắt ngang, chỉ còn cách non trăm thước. Trên yên, kỵ sĩ mãi miết ra roi, đầu rạp hẳn xuống bờm ngựa, có vẻ vội vã khác thường. Đó là một người đàn ông đã đứng tuổi, gầy đét như que củi, da tái như rêu đá, mặt trông gian ác vô cùng. Nhìn qua thân hình, cặp mắt, cách cầm cương, cặp súng trề qua sườn... Cũng đã rõ đó là kẻ có bản lĩnh không thường, với hành động không kém bề bí hiểm. Đại Sơn Vương vừa trông thấy người đó, đã giật

mình vì sự gặp gỡ bất ngờ, còn đang đứng xem hấn định làm gì nữa, chợt thấy từ phía trước, cùng lúc ba con ngựa, trên yên, ba người đàn ông y phục quân binh chia súng thẳng vào gã đàn ông gầy, từ từ hiện ra. Gã đàn ông gầy hét vừa thấy bóng quân binh, lập tức đánh tay xuống sườn, nhưng mấy người dáng sĩ quan đã dợm nhẹ ngọn súng tiểu liên trên tay, hô lớn:

– Đứng im! Động dậy chết ngay! Hãy ném khí giới, xuống ngựa! Ta được lệnh bắt người!

Người gầy hét đành buông tay, tiến ngựa lên từng bước.

– Ném súng xuống!

Mặc, hấn vẫn tiến lên, rất điềm nhiên, mắt nhìn chòng chọc vào quân binh. Đại Sơn Vương ngó qua đã biết ngay dụng ý của gã gian hiểm cố trì hoãn chờ cho vừa tầm súng. Hình như đã đoán được mưu địch thủ, viên sĩ quan hô lớn: “Bắn”! Miệng hô, tay lấy cò. Nhưng đã muộn. Hai bàn tay gã gian hiểm đã đánh xuống sườn. Đồng thời, thân hình hấn lộn gục bên cổ ngựa. Liền mấy tiếng tiểu liên, nổ loạn xạ. Trông ra, viên sĩ quan đã nhăn nhó ôm tay bị đạn, cạnh bên, hai tùy tùng cũng đang chơi với. Và gã gầy đét đã ngồi ngay trên lưng ngựa, cười gằn, cắm súng vào bao.

– Ta tha cho toàn mạng đó! Khá về bảo với quan trên: Việc ai nấy làm! Đừng hòng bội ước! Lui mau!

Quan binh cả ba vừa vừa đau vừa giận, biết gặp tay lợi hại, đành nuốt nhục, tính nước mã hồi. Đại Sơn Vương nghe mấy người đối đáp sinh nghi, kịp thấy ba quan binh thảm bại, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn chợt nảy ra một ý, liền giật cương cho ngựa tiến ra. Thành linh thấy một người từ sau bụi cây xuất hiện, cả bốn đều giật mình ngạc nhiên, chưa rõ bạn hay thù? Người đàn ông gầy hét vừa vỗ tay xuống sườn, thì cặp súng đã nằm gọn trên tay Thần Xạ. Đại Sơn Vương nghiêm giọng:

– Ta khá khen tài bắn súng của người đó! Nhưng ta muốn hỏi: Người mang vật gì trong mình, hãy đưa đây!

Gã gầy đét nheo mắt nhìn chàng tuổi trẻ, chợt dạ vì tài rút súng nhanh như chớp, nhưng trấn tĩnh, quắc mắt hỏi:

– Người là ai mà dám xen vào chuyện riêng của chúng ta? Hãy coi gương ba tên quân nhà nước!

Viên tướng núi cắm súng vào bao, điềm nhiên tiến ngựa đến

gần:

– Ta chỉ muốn xem qua vật mang trong mình ngươi và mượn con ngựa cho bạn ta đỡ chân, mấy hôm sẽ trả!

Chỉ còn cách mười thước. Gã gầy đét chợt đánh tay xuống lần thứ hai. Nhưng lần thứ hai, cánh tay Thần Xạ cũng rút súng ra như chớp. Kẻ lạ đành buông tay, biết đã gặp người quá lợi hại. Hắn uất ức nhìn chàng tuổi trẻ, chực như vừa nghĩ tới điều chi, hắn vùng hỏi:

– Ngươi... phải chăng ngươi là Đại Sơn Vương?

Tướng núi nhếch miệng cười nhẹ:

– Ngươi đã nhận ra ta đó sao? Khá lắm! Vậy biết chớ trái lời! Hãy bỏ khăn bịt đầu ta coi!

Kẻ lạ vẫn nhìn trân trân, nhón nhác. Nhanh như điện, Đại Sơn Vương liền rút súng bắn tung khăn bịt đầu hắn xuống. Khăn vừa bay, tướng núi đã bật lên:

– Chính mi! Mi là quân phản bạn! Ta từ Tàu sang đây rửa hận, chỉ còn mấy đứa! Không ngờ lại gặp mi chốn này. Sửa soạn rút súng mau!

Lửa thù ngụt giọng, viên tướng núi quắc mắt nhìn dữ dội, thoáng qua, mặt đã lạnh như màu thép nguội. Gã gầy đét vẫn đứng trơ, hình như đã lượng nổi tài thần xạ vô địch của tướng Thập Vạn Đại Sơn, và lời nguyên sắt đá của tướng núi ngang tàng, hắn lặng lẽ nhìn cừ địch, thành linh giật cường quay phắt ngựa. Thấy địch thủ xoay lưng lại, Đại Sơn Vương khinh bỉ quát lớn:

– Quân khiếp nhược! Không dám khai chiến đường đường! Đứng lại!

Ngựa trước vẫn bước một, mấy bước, rồi chuyển luôn lên nước đại, có vẻ biết chắc không thể bị bắn sau lưng. Đại Sơn Vương cả giận vỗ ngựa đuổi theo. Được chừng hơn trăm bộ, thành linh, phía trước hàng loạt súng nổ vang dồn, có vẻ mở đầu trận chiến lớn. Gã gầy đét vẫn phi thẳng về phía súng nổ. Thấy tình thế kéo dài bất lợi, Đại Sơn Vương vội thúc ngựa nuốt thung rừng gấp gáp, nháy mắt Hắc Phong Câu đã sát quân thù. Ngay lúc đó, hai bóng kỵ sĩ chợt từ sau rừng cây sườn thung vọt tới, nã súng luôn vào Đại Sơn Vương. Tướng núi vội rút súng bắn cả hai lộn nhào xuống ngựa, quay lại, vừa kịp thấy gã gầy đét thừa thế chĩa súng vào chàng sắp lấy cò. Cánh tay Thần Xạ vẫn luôn ngọn súng cướp thời gian. Súng vừa khạc đạn,

tên kia đã lộn nhào theo. Vừa ngã xuống, hắn đã ôm vai định lăn vào bờ bụi. Nhưng Hắc Phong Câu đã vọt tới, Đại Sơn Vương lao từ trên ngựa xuống, ghì chặt lấy hắn.

– Đồng bọn mi đâu? Nói mau!

Hắn vẫn trừng trừng nhì tướng núi, và bất ngờ, đưa ngón tay lên miệng. Tướng núi vội hất tay ra, nhưng hàm răng hắn đã kịp thời nghiền đứt ngón tay út, nuốt chửng chỉ trong chớp mắt. Máu trong miệng hắn đã ứa ra, mắt mờ tinh lác. Đại Sơn Vương bực tức, vừa buông hắn ra, chợt nghe có tiếng nổ sau lưng, quay lại, vừa thấy một hình thù vạm vỡ rời tay súng nhào xuống đất, phía sau, bóng ngựa Phượng Kiều vọt ra.

– Em đứng trên đồi nghe tiếng súng, vội đánh ngựa xuống. May quá, vừa kịp thấy nó chĩa súng vào lưng anh sắp bắn! Sao? Bọn nào đó, anh?

Vừa nói, Phượng Kiều vừa nhảy xuống đất, bước đến bên Đại Sơn Vương. Tướng núi mỉm cười nhìn nàng, đoạn cúi lật ngựa xác chết.

– Hừ! Bọn này gan lắm! Chịu chết để khởi khai chỗ ở của đồng đảng! Sơ ý một chút để nó kịp cắn ngón tay thuốc độc mất.

Vừa nói, chàng vừa lục soát khắp người kẻ thù, không thấy vật gì lạ cả, đã toan đứng lên. Chợt tình cờ động tới cổ áo, thấy hơi dầy cộm khả nghi, chàng liền rút dao cắt luôn khoanh bí, soi lên ánh nắng, thấy bên trong in đậm hình một miếng giấy nhỏ, cả mừng, lấy dao rạch ngay, quả nhiên là một mảnh giấy gấp nhỏ thật khéo léo.

– Gì đấy anh?

– Chắc là một tờ thư.

Miệng nói, tay nhẹ nhàng lật trái từng nếp một, nếp vừa lật ra, chợt Đại Sơn Vương thoáng biến sắc mặt, giở gấp gấp, cặp mắt sáng hẳn lên như dính chặt vào mặt giấy chỉ bằng nửa bàn tay.

– Trời! Thực bất ngờ! Phải chăng linh hồn tiền nhân run rủi giữa đường?

Viên tướng núi lẩm bẩm khẽ, giọng run hẳn lên vì xúc động khác thường. Ngạc nhiên, Phượng Kiều cúi xuống chăm chú vào tờ giấy hình tam giác. Càng lấy làm lạ vì thái độ của Đại Sơn Vương trước mảnh giấy nhàu vô nghĩa lý, cô gái toan cất tiếng hỏi người yêu, chợt tướng lạc thảo đã lật mặt sau, gỡ ra một mảnh giấy dính hồ nữa, vừa

liếc qua đã ngẩng phắt lên nhìn Phượng Kiều, vẻ mặt người đàn ông ngang tàng, bí mật vụt biến đổi khác thường, cặp mắt sắc như dao như muốn chiếu vào tận tâm can cô gái. Và lẳng lặng trao mảnh giấy sau cho nàng.

“Gởi Hồ Ba Bể Thủy Vương.

Hãy khảo sát ngay! Cần rõ thực hư bản của Trần Tắc này, và tới ngay thạch động mật đàm.

Phản Tây Phàn Động Chủ.”

Xem qua mấy dòng chữ thảo, Phượng Kiều ngẩng vội lên nhìn Đại Sơn Vương. Cặp mắt mở to đầy ngạc nhiên đượm lo lắng của cô gái khiến tướng núi bất giác đưa mắt liếc lại mảnh giấy chữ Hán, và quay hỏi khẽ nàng:

– Thế ra... em cũng không biết gì sao?

Thiếu nữ ngó xác kẻ lạ, lắc đầu, lo lắng:

– Chuyện chi đó anh? Sao lại bản giấy của thầy em? Có điều chi nghiêm trọng mà coi anh...

Đại Sơn Vương gấp cả hai mảnh giấy bỏ vào túi trong, đoạn đứng phắt lên, túm lấy cương ngựa của kẻ lạ:

– Em thay ngựa này nhanh! Chúng ta phải ra khỏi thung ngay!

Vừa đến lưng đèo, đã nghe tiếng súng nổ, quân reo ập tới đầu thung. Ngoảnh lại vẫn chưa thấy gì, hai người thúc ngựa vượt hẳn lên đỉnh dốc, đầu khuất sau cành lá rủ, nhìn xuống phía thung dưới. Ngọn đèo cao trội hẳn lên, đứng trên trông được cả ba mặt. Đại Sơn Vương rút ống nhòm ra chiếu xem, chợt đưa cho Phượng Kiều.

– Quái! Hình như có bóng dáng Nguyệt Tú thì phải. Em xem!

Phượng Kiều đỡ lấy ống nhòm, vừa ngó coi đã bật nói:

– Đúng rồi! Nguyệt Tú cùng nữ binh!

– Có lẽ đang bị quân nào truy kích!

Dưới kia, toán nữa binh vừa vọt ra chừng trăm thước, đã thấy một toán khác đến mấy chục người ngựa vọt theo bắn riết. Nữ binh vừa chạy vừa bắn trả lại.

Trong ống viễn kính, Đại Sơn Vương nhận ngay được bóng dáng Khách Giang Hồ. Thủ lĩnh Cầu Mây phóng ngựa đoạn hậu chậm chậm, hình như chặn cho quân gia thò ngựa đi trước. Thỉnh thoảng lại dừng phắt, bắn về phía sau, cách không đầy trăm thước, một

toán địch quân đông gấp bội lần đuổi riết. Lúc cánh đầu quân Khách Giang Hồ vừa nhập vào toán nữ binh Nguyệt Tú, thành linh từ nẻo Đông Bắc, lại xuất hiện một toán nữa, đông đến hàng trăm, nhắm thẳng quân Cầu Mây kẹp lại. Nhìn kỹ, cánh quân Đông Bắc mặc đồng phục quan binh, còn cánh Tây Bắc dùng y phục dân miền núi lẫn lộn.

– Bạn ta bị lọt vào gọng kìm! Không mau sẽ bị vây giữa thung trống mắt!

Đại Sơn Vương nhanh giọng:

– Xuống mau! Hãy đi sát bên anh!

Cặp ngựa chồm phăng xuống chân đèo, rất gấp. Phía dưới, bất ngờ tới quan binh chặn đầu, Khách Giang Hồ đã vọt lên, nhìn thấy dãy núi đá chân đèo, vội lướt ngựa lên quát lớn:

– Rút cả về phía núi đá! Chiếm điểm tựa đó mau!

Quát xong, vừa toan lộn lại chặn hậu cho quân rút, chợt nhìn về phía đèo ngang, thấy có cặp ngựa phi thẳng tới, còn đang ngạc nhiên, thì Đại Sơn Vương đã cùng Phượng Kiều xóc tới như gió cuốn.

– Mau dẫn quân chiếm núi đá! Để tôi bắn cản chúng cho! Phượng Kiều hãy tới giúp Nguyệt Tú mở đường đánh chặn quan binh!

Khách Giang Hồ rất ngạc nhiên vì sự xuất hiện bất ngờ của Đại Sơn Vương, toan cất tiếng hỏi thì tướng Thập Vạn Đại Sơn đã nói nhanh:

– Trước sau tiến thoái lưỡng nan! Bạn phải mau chiếm lấy điểm tựa, không quan binh đoạt trước mất!

Khách Giang Hồ nhìn lại, thấy quả nhiên quan binh đang phóng chéch về hướng núi đá, không tiến thẳng tới đầu ngựa toán nữa binh nữa. Đại Sơn Vương một mình một ngựa vọt tới chặn đường cánh quân trước, còn cánh không đầy trăm thước, liền nằm rạp lên lưng ngựa, hai cánh tay Thần Xạ vẩy lia lịa ngọn súng nhanh như chày máy. Liền năm sáu lên quân đi đầu nhào luôn xuống đất, ngựa không người cất vó, hoảng chồm. Đám quân lạ truy kích Cây Mây, thành linh thấy một kỵ sĩ tay không súng dài lao tới, đều không khỏi ngạc nhiên. Viên tướng lạc thảo liền cất mình, quỳ hẳn trên lưng ngựa, trở ngọn súng về phía trước, quát vang như chuông đồng:

– Chúng mày là quân nào, dám ỷ đông bức bạn ta? Có Đại Sơn

Vương thần xạ tới đây!

Hình như đám quân lạ đều hơi giật mình khi nghe danh Thần Xạ, sức ngựa đang phi, chợt hạ luôn lập tức. Nhưng ngay lúc đó, từ phía sau có tiếng quát vọng lên:

– Tiến thẳng! Bắn tập trung! Chớ cho nó kịp thay đạn!

Hàng loạt đạn theo tiếng quát, lia tới, nhắm cả vào Đại Sơn Vương. Nhưng viên tướng núi đã thành linh quay ngựa chạy chéch chữ chi, lúc ngồi hẳn lên, lúc đã lộn ôm cổ ngựa nhanh như con cóc, vừa tránh đạn, vừa bắn lại có ý dụ địch theo mình. Quả nhiên, thấy Đại Sơn Vương vừa lộn vừa bắn như trò đùa, viên tướng địch cả giận, hét vang:

– Đuổi cho cùng! Chia quân hai ngã! Tiến sát lại không để nó có thì giờ tra đạn!

Đại Sơn Vương đang phi ngựa, thoáng nghe tiếng tướng địch truyền lệnh tiến lên, biết ngay là hẳn là một tay lão luyện chiến trận không vừa. Vì cặp súng chỉ đủ mười hai viên đạn, cho dù mang thêm cũng chỉ một hai khẩu nữa, bắn khoảng hai mươi phát là phải thay đạn mới, với đà ngựa bay khoảng cách không đầy trăm thước, đám quân đông sẽ đoạt thời khắc dễ dàng, đạn chưa thay, địch đã thừa thế tấn công ào ạt không kịp trở tay. Thêm nữa, địch lại chia hai ngã, cánh đuổi Cây Mây, cánh theo Đại Sơn Vương, gặp dịp cũng có thể kẹp gọng kìm lại như chơi. Hiểu thâm ý địch, Đại Sơn Vương liền lộn ngựa sang phía hữu, chạy chéch dọc sườn đèo, không để lọt vào giữa hai cánh quân, đảo mắt quan sát, thấy gần đấy có mấy bụi rậm, bên mấy cây cổ thụ, chàng tiến ngay ngựa vào trong, nhảy phắt xuống quàng vội cương sau một cây lớn, và phục liền bên, bắn lên.

Phía sau lưng, quân Cầu Mây đã gặp đầu quân nhà nước, hai bên đang nổ súng dành dãy núi đá, chưa bên nào chịu nhường. Nẻo trước, tướng lạ thấy Đại Sơn Vương chạy ẩn sau cây cổ thụ, liền truyền quân cứ nhào thẳng tới, và hình như hẳn đang đếm từng phát súng của Đại Sơn Vương. Vừa đúng mười tám phát, thấy ngừng, hẳn đoán là tướng núi vừa hết ba cối đạn, lập tức bay ngựa lên, hô lớn:

– Súng nó hết đạn rồi Chớ để nó kịp thay! Tiến mau!

Ẩn sau ngọn cây ba khẩu súng của Đại Sơn Vương quả vừa hết đạn. Nhưng tay Thần Xạ có thừa kinh nghiệm tác chiến đơn thân. Đạn vừa hết, chỉ một cái lắc, vỏ đạn đã rớt, tay kia thọc túi quần,

lấy ra một ống đạn rất kỳ khôi. Ống đạn chính do chàng chế lấy, trong ống có sáu ống nhỏ nữa, ống nào cũng nhồi sẵn đạn, rất vừa khớp. Chỉ việc đặt ống lớn vào miệng súng là sáu viên đạn từ sáu ống nhỏ đã “rót” luôn, và chỉ một cái lắc là tay thần xạ đã có thể gửi viên đạn vào đầu địch thủ.

Tính theo tốc độ ngựa phi chỉ được mấy bước, Đại Sơn Vương đã tra được năm viên đạn. Mặc địch phi tới, chàng cứ điềm nhiên tra nốt cặp nữa, đợi chờ. Cùng lúc, năm sáu tên hung hăng bay ngựa tới. Để cho chúng tới cách chỉ năm mười thước, chàng mới vẫy hai ngọn súng từ sau thân cây ra một loạt. Năm phát nổ, năm kẻ lộn nhào. Từ giữa đám quân, viên tướng địch đã xông ngựa lên, tay phát ngọn súng làm hiệu. Lập tức, hai toán vòng ngựa sang hai bên, còn một toán xuống ngựa chạy ẩn sau các thân cây, tiến dần lên.

Đại Sơn Vương thấy viên tướng hình dáng quái dị, giọng quát lơ lớ như người miền núi, chàng liền chĩa súng định hạ luôn, nhưng hấn đứng quá xa tầm súng lục, truyền lệnh xong là đánh ngựa vào sau gốc cây lớn, nhảy xuống đất ngay, do đó Đại Sơn Vương cứ phục nguyên, bất động, đợi địch tiến vừa tầm súng mới bắn.

Đại Sơn Vương biết kéo dài tình thế, sẽ bị rơi vào thế tam diện thụ địch, hai bên sườn lại thiếu vật che chở, liền nhảy phắt lên lưng Hắc Phong Câu, bay về phía trận Cầu Mây. Viên tướng lạ cũng nhảy luôn lên ngựa, vẫy tay súng hô binh đuổi theo liền. Hai cánh quân tả hữu reo hò đánh thốc lại, khí thế vô cùng mạnh mẽ. Viên tướng lạ thấy địch tướng chạy giữa trận mưa đạn như không, cả giận, hét lớn, và cùng mấy tên cận tướng thúc ngựa vượt lên trước hàng quân, vừa bắn vừa quát vang:

– Đại Sơn Vương, ngươi có giỏi hãy ghìm cương đối địch. Sao chạy riết như loài cầy cáo?

Đang rạp mình trên ngựa, nghe tiếng quát, tướng Thập Vạn Đại Sơn quay lại, nhìn mới biết Hắc Phong Câu đã bỏ xa quân địch trên trăm thước. Chàng liền giật phắt cương vòng ngựa lại. Tướng lạ cả mừng vẫy tay làm hiệu cho tùy lương, cả mấy tên xô tới. Đại Sơn Vương đã vòng ngựa lại, chậm chậm có ý chờ địch tới. Tướng lạ thấy chàng táo bạo quá, lập tức cùng cận tướng nhất loạt nổ luôn mấy phát rà ngang mình. Chỉ chờ có thế, cùng lúc mấy cánh tay địch vung lên, Đại Sơn Vương đã ôm cổ ngựa nhào dính sát bụng con vật, một

bàn chân rê trên mặt cỏ, và theo đà ngựa phi, tay phải đồng thời đã vẩy luôn mấy phát nhanh như máy. Tướng lạ cùng hai, ba tên nữa nhào ngay xuống chân ngựa. Nhìn lên, Đại Sơn Vương lại đưa mình ngồi ngay ngắn trên ngựa, xoay lưng lại, nã luôn hai phát nữa. Mấy tên còn lại hoảng kinh giật cương dừng ngựa vô tình đỡ đạn thay cho người. Toán sau cùng vừa tiến lên, được chứng kiến tài nghệ ghê gớm thần tình như ảo thuật của Đại Sơn Vương liền vội hạ nước phóng, chỉ hò reo bắn với theo. Viên tướng lạ cùng một tên cận tướng may chỉ bị trúng đạn vào vai, lồm cồm bò dậy, thì Đại Sơn Vương đã vọt ngựa ra xa, đang nhắm hướng trận trước xông tới. Tướng lạ vừa bực vừa kinh hãi, cố nhịn đau, xé vải buộc vai, một mặt truyền quân đuổi gấp.

Lúc đó, phía đầu thung kia, Khách Giang Hồ đã cùng Phượng Kiều, Nguyệt Tú đánh giạt đám quân binh, cho quân gia tiến lên chiếm dãy núi đã gần xong. Tốp nữ binh Nguyệt Tú cùng một số nam binh đã phục sau những mô đá dựng, bắn yểm hộ cho quân dưới và Khách Giang Hồ đang cùng ít quân hậu tập tiến sau những hàng cây cỏ thụ tới bên núi, chỉ còn cách một khoảng trống chừng vài chục thước. Đại Sơn Vương bay ngựa tới cạnh Khách Giang Hồ nói vừa để bạn nghe:

– Quân sau đuổi đã gần tới rồi. Bạn mau cùng quân sĩ rút gấp lên sườn núi, để tôi bắn cản cho. Sửa soạn đánh ngựa ra.

Vừa nói, Đại Sơn Vương vừa vẩy súng lia lịa về phía quan binh, liền mấy tên vừa nhô ra chưa kịp bắn đã gục chết tươi. Khách Giang Hồ đã cùng quân gia xuống ngựa. Sau loạt đạn, Đại Sơn Vương liền quát lên một tiếng như sấm động, cùng mọi người nhất tề quát ngựa vọt ra. Trên núi cũng nhất loạt bắn xả xuống yểm trợ. Quân binh nghe tiếng quát còn đang ngơ ngác chưa hiểu chuyện chi, thành linh thấy ngựa vọt ra, bọn hàng đầu nấp sau cây gần đấy nhanh mắt, liền nhô ra bắn theo liền. Nhưng tên nào vừa nhô ra đã bị đạn thần xạ xói trúng đầu, trúng tay. Những tên khác kịp bắn tiếp thì ngựa đã bay qua khoảng trống ngược dưới luồng đạn từ lên núi bắn xuống, thành ra quân bắn theo ngựa lại bị đạn sói thẳng vào, bị chết, bị thương la liệt.

Đại Sơn Vương bắn hết đạn, liền rút súng khác, định bắn tiếp thì phía sau, bóng ngựa địch đã xuất hiện, nhìn ra, thấy quân Cầu

Mây đã chạy qua khoảng trống, bóng Khách Giang Hồ đang lấp ló sau một mô đá vẩy tay làm hiệu. Đại Sơn Vương mới lên ngựa. Khách Giang Hồ lập tức truyền quân gia bắn xả về phía quan binh. Quân binh vừa kịp trở mắt ngạc nhiên trước trò quỷ thuật lạ lùng, thì Hắc Phong Câu đã vọt qua đến hai phần ba khoảng trống, kịp lúc đạn quân binh bắn loạn thì Đại Sơn Vương đã nhào xuống, lăn veo veo trên mặt cỏ, chóp mắt đã cuộn vào sau một mô đá, nhắm lên, bắn trả lại như máy. Vừa lúc đó, cánh quân Tây Bắc cũng ập tới. Nhưng ngựa đã xua cả lên núi khuất, quân tướng đã ẩn kín sau những mô đá ven sườn núi bắn ra.

Chiếm được nơi thiên hiểm làm điểm tựa, quân Cầu Mây đoạt được ưu thế chiến trường, một tay súng có thể đương cự được mười quân địch. Lượng rõ tình thế, quân dưới núi không dám xông lên. Đám quân mặc lối thổ dân đành cùng quan binh xuống cả ngựa chia nhau kiếm chỗ nấp bắn lên, thỉnh thoảng lại reo hò âm ỉ. Sau một hồi cầm cự, quân dưới bị hạ đến hơn tiểu đội. Viên tướng lạ nóng ruột, hai ba lần hô quân gia liều mạng xông lên. Nhưng cả mấy lần đều bị đánh lui, đành khiêng xác đồng bọn rút về chỗ cũ.

Trên núi, Đại Sơn Vương đứng trấn ngay phía dưới, cứ tên nào nhô ra là bắn. Khách Giang Hồ thấy bạn bắn đã lâu liền truyền người thay giữ, đoạn cùng Đại Sơn Vương rút vào sau một hốc đá tạm nghỉ tạm. Phượng Kiều, Nguyệt Tú trấn hai bên tả hữu cũng lui vào. Thấy đám quân thổ dân lạ có vẻ quyết liệt muốn giải quyết chiến trường ngay, Đại Sơn Vương lấy làm lạ, hỏi bạn:

– Tình thế này rất chệnh vênh, tạm bợ cho ta. Nhưng quân chúng nó có thể án binh tính thế trường cửu thủ thắng, sao có vẻ quyết liệt gấp thế? Quân nào đó?

Khách Giang Hồ dăm dăm nhìn bạn:

– Cánh quân trên Phấn Tây Phàn! Chúng vẫn có hiềm với Cầu Mây vì tôi đã mấy lần chặn đánh chúng. Bọn đó vừa buồn lậu, vừa làm giặc, và thường có lúc hòa với quan binh, trong những trường hợp có lợi cho cả đôi bên.

Nghe bạn nói quân Tây Phàn, Đại Sơn Vương gật gù suy nghĩ, đoạn mỉm cười hỏi bạn:

– Như trận này chẳng hạn, xem chừng cả hai bên đều muốn tranh thắng cả. Bạn bị phục đánh vì...

– Chúng muốn đoạt súng của tôi thò đi tiếp cho chi đoàn Đông Bắc! Tôi đang bắt đầu mở rộng khu vực, lập thêm cứ điểm phải chia binh ngầm đóng nhiều nơi, luyện thêm tay súng. Chỉ chờ súng ống từ Thập Vạn Đại Sơn chuyển về, là có đủ người sử dụng. Tôi tưởng bạn cùng đi với đoàn lũ hành rồi?

Đại Sơn Vương nhìn Phượng Kiều, nhớ tới chuyện đêm nào tại trại nàng, nên nói thác:

– Có việc phải lộn lại. Ban sớm đang xuyên sơn, thấy có năm, sáu tên áp giải một cô gái, đứng xa tưởng bọn Xạ Phang chuyên bắt người đem đi bán, tôi xuống đánh giải cứu, không ngờ lại là Phượng Kiều.

Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú chòng chọc nhìn Đại Sơn Vương, muốn nói gì lại thôi, Nguyệt Tú quay lại Phượng Kiều:

– Phụ thân chị bị kẻ thù bắt đi, em có được tin. Chị đã biết được sào huyệt chúng chưa?

Phượng Kiều nhìn người yêu, chưa kịp nói, thì Đại Sơn Vương đã điềm nhiên:

– Bọn gian trên Phấn Tây Phàn! Chính tôi đưa Phượng Kiều lên đó giải cứu cha nàng. Bạn có biết tên đầu đảng?

Khách Giang Hồ hơi nhíu mày:

– Bạn định đơn thân lên Phấn Tây Phàn? Nhưng bạn có biết Động Chủ Tây Phàn vô cùng lợi hại ác hiểm khó lường, lại có mấy tên thủ hại rất lão luyện, tinh quái?

Đại Sơn Vương buột miệng nói lời:

– Chẳng hạn như tên gậy đét như que củi có tài bắn súng như Pạc Hoọc Đại Vương Thòong?

Khách Giang Hồ giật mình hỏi nhanh:

– Bạn có biết tên đó sao? Hấn...

Đại Sơn Vương điềm nhiên nhìn Phượng Kiều, mỉm cười và thuật lại chuyện chàng vừa hạ tên “gậy đét”.

Nguyệt Tú xen vào:

– Hay tên đó đi... liên lạc với quan binh? Lúc trước còn thấy hấn đi với toán tiên phong Tây Phàn mà?

Khách Giang Hồ nhìn xuống núi ngẫm nghĩ, chợt ngược mắt lên

đỉnh núi lắm bả:

– Tình thế không thể kéo dài, phải đánh thốc xuống mới được!

Đại Sơn Vương lắc đầu:

– Liều mạng vô ích. Quân địch đông gấp bội. Quân ta thừa thớt quá. Rồi điểm tựa này là lao xuống vực thẳm đó! Đành chờ tối vậy.

Đại Sơn Vương vừa dứt lời, chợt nghe phía dưới núi có tiếng kèn trống dập dìu, chiếu ống nhòm thấy từ nẻo Đông Bắc có một toán chừng vài chục người đi ngựa tới, quan binh một số đã xếp hàng chào. Đám người mới tới dừng lại ngay sát hậu tuyến, đoạn rẽ vào chỗ khuất mắt. Chừng mười phút sau lại thấy năm, sáu người cưỡi ngựa từ sau quân tiến lên trước trận, dừng lại chỉ trở lên núi. Trong ống viễn kính hiện rõ cả khuôn mặt từng người, với đủ vạch kim tuyến trên vai. Đứng giữa là một viên tướng Pháp già, cao lớn, vạm vỡ râu xồm. Đại tá Gilbert!

Khách Giang Hồ nhận được mặt viên tướng già trước nhất. Đại Sơn Vương vẫn nhìn vào ống nhòm, chậm rãi:

– Chà! Viên quan năm chỉ huy quân đoàn lưu động biên giới tới đây, chắc đại quân cũng đóng cách đây không xa mấy! Nếu vậy tướng Roux vẫn còn lẩn quẩn vùng này!

– Ngay từ buổi tan hội Su Phi, quân chúng đã chia nhiều toán phục khắp yếu lộ, cố chặn tiêu diệt các cánh quân nghịch từ xứ H'mông ra. Nhưng tôi đã cho quân phân tán thành nhiều toán nhỏ! Lần này hẳn biết có chúng ta, lại đơn quân, thế nào sớm muộn cũng điều động quân tới nữa! Tình thế này, kéo dài thêm nguy hiểm!

Phượng Kiều, Nguyệt Tú đồng thanh:

– Phải mở đường máu gấp!

Đại Sơn Vương buông ống nhòm, điềm nhiên:

– Chúng sắp tới càng hay! Ta còn thừa thì giờ nghỉ ngơi. Hãy cho quân gia ăn uống kỹ, ngựa cho tháo dây nịt, thôi tức trực. Chúng ta sẽ đánh quan binh trước khi quân tiếp viện tới!

Như hiểu ý bạn, Khách Giang Hồ có vẻ tán đồng điều đó. Đại Sơn Vương gật đầu quay lại phía hai cô gái:

– Kìa! Nhị vị nữ tướng còn đứng đó sao? Cho chúng tôi uống gì chứ? Khát cháy cổ rồi!

Nguyệt Tú mỉm cười:

– Hai... anh dùng cà phê chứ?

– Còn phải nói! Ngồi uống cà phê hút thuốc lá trên trên sườn núi, mà đợi xem địch rút lui, còn gì bằng nữa! Bất chiến tự nhiên thành... một nửa mà! – Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi nhú mày, rút ống nhòm quan sát, chợt quay bảo Nguyệt Tú:

– Cánh quân Tây Phàn sửa soạn rút đi! Cô nương... truyền quân mình bắn cầm chừng, chớ hoang phí đạn dược.

Nguyệt Tú, Phượng Kiều chiếu viễn kính xem, thấy quả nhiên chỉ có cánh quân Tây Phàn hoạt động, mở đầu cuộc tấn công đơn phương, còn quân binh vẫn án binh bất động. Trên sườn núi, quân Cầu Mây thấy địch bắn loạn xạ, vẫn bình tĩnh trấn các mỏm đá, bắn lại rất ít, mỗi phát súng là một địch quân gục bên cây cổ thụ.

Đại Sơn Vương nghe tiếng súng phản công, gật bảo Nguyệt Tú:

– Cô nương bất tất phải ra lệnh! Lệnh huynh đã thừa biết chủ ý địch rồi! Chúng ta cứ việc đứng đây xem chúng rút lui bây giờ!

Đại Sơn Vương vừa dứt lời, đã thấy Khách Giang Hồ từ phía tả núi chạy tới.

– Đại Sơn Vương, bạn tính sao? Ta nên nương đà rút lui đánh thốc xuống chứ? Kia, chúng sắp sửa lên ngựa rồi.

Mọi người im lặng trông xuống, thấy quân Tây Phàn đang đánh bộ, chợt lùi cả về phía sau, thoáng cái, đã thấy bóng người ngựa xuất hiện lối nhỏ.

– Đánh thẳng lên sườn núi!

Tiếng quát như sấm từ hậu trận vừa vang lên, đã thấy quân Tây Phàn nhất loạt hò reo, xông lên.

Khách Giang Hồ như đã cảm chắc sự rút quân của Tây Phàn, vụt quay lại, mắt sáng lên tia quyết định:

– Phải cho anh em lên ngựa gấp mới kịp!

Vừa nói, vừa dợm quay đi. Nhưng Đại Sơn Vương đã giơ tay cản lại.

– Không nên! Xuống lúc này, quân binh sẽ truy kích liền và cánh Tây Phàn nó sẽ đánh quật lại kẹp ta vào giữa mất. Hãy chờ tối, sẽ nương đêm mà phá trận, mới rút được vẹn toàn.

– Nhưng quân binh sẽ tiếp viện thêm.

– Nhanh lắm cũng phải chín, mười giờ đêm và chúng không thể

tấn công ngay đầu. Đêm nay sẽ có sương mù! Thuận lợi cho ta lắm!

Khách Giang Hồ gật gật đầu, chưa kịp cất lời, chưa kịp cất lời, thì viên tướng rừng xanh đã mỉm cười:

– Và nếu không muốn đánh sương mù, ta có thể đợi trời mưa mà đánh cũng được. Chạm lắm canh ba sẽ mưa lớn vùng này!

Mọi người nhìn Đại Sơn Vương, không khỏi lấy làm lạ vì sự tiên đoán như Khổng Minh của chàng, vừa muốn hỏi thêm, thì dưới núi, quân Tây Phàn đã xông ngựa lên, vừa bắn vừa hò reo dậy đất. Bốn người liền chia nhau trấn giữ bốn vị trí, chỉ huy mấy chục quân Cầu Mây nam nữ giữ chặt điểm tựa, bình tĩnh đợi quân địch tới gần mới bắn.

Quân Tây Phàn lớp lớp xông lên, cứ tới khoảng trống gần chân núi, lại bị đạn Cầu Mây bắn nhào xuống ngựa. Qua hai đợt tấn công, thành linh có tiếng hô lớn, có lẽ là mật hiệu. Quân Tây Phàn đang lao tới bắn, lập lúc rẽ ngang, chạy dọc theo sườn núi, vừa chạy vừa bắn tứ tung.

Khách Giang Hồ phát tay ra hiệu, quân Cầu Mây lập tức gia tăng hỏa lực bắn đuổi theo, hạ luôn năm sáu địch quân nữa.

Mãi tới lúc cánh Tây Phàn đã khuất hẳn phía đầu thung Bắc, Khách Giang Hồ mới truyền lệnh quân gia ngừng bắn. Phía Cầu Mây chỉ bị thương vài người, lực lượng vẫn còn nguyên vẹn. Phía Đông Bắc, lúc đó mới thấy lô nhô hiện ra bóng dáng quân lính ngơ ngác ngó theo lối rút quân của Tân Phàn, hình như đến lúc đó mới rõ thâm ý toán người lạc thảo. Mấy viên sĩ quan chạy theo mấy chục thước, chiếu viễn kính quan sát mãi đến lúc bóng ngựa Tây Phàn đã khuất hẳn nẻo rừng xa. Khách Giang Hồ nhếch miệng cười bảo Đại Sơn Vương:

– Bạn toan liệu như thần. Chúng ta đỡ được một cánh quân địch đáng ngại.

Đại Sơn Vương ngẩng mặt nhìn lên trời mây vẫn vũ, đoạn quay bảo mọi người:

– Giờ nên chia nhau đi nghỉ dưỡng sức, chờ tối phá vây.

Khách Giang Hồ y lời, cho quân sĩ ăn uống, chia nhau nghỉ ngơi. Bất thành linh, từ phía xa xôi, đột nhiên vang lên từng loạt súng nổ dập dồn, mỗi phút nghe càng to. Mọi người đứng im lắng tai nghe, lông mày nhíu cả Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ, muốn hỏi, nhưng

thấy hai người đàn ông lão luyện chiến trận vẫn dăm dăm trông về phương xa suy nghĩ, hai nàng lại thôi. Mãi sau viên tướng Thập Vạn Đại Sơn mới nhìn lại.

– Trận đánh phía đó khá lớn. Ít nhất phải trên một trăm tay súng dự chiến! Có một cánh quân... thổ phỉ thì phải! Nghe có nhiều tiếng “Pạc Hoọc” lắm!

Dứt lời, chàng băng mình đi men dọc theo sườn núi. Khách Giang Hồ cũng đi theo, hai người chiếu đèn bắm, bắm vào các mỏm đá tai mèo, thoăn thoắt leo lên. Lát sau, đã tới gần ngọn. Đại Sơn Vương bước thẳng tới chỗ có nhiều cây rậm. Giữa tia sáng đèn bắm xanh lè, những thân cây to nhỏ hiện ra, chằng chịt dây leo. Đại Sơn Vương cả mừng, rút dao rừng tiến lại, lưỡi dao vừa chém phập vào thân cây, đột nhiên, viên tướng núi buông tay dao ngồi thụp xuống. Khách Giang Hồ đứng sau chợt thoáng thấy bạn hụp xuống trong bóng tối, cũng phục theo ngay. Rào! Cành cây phial trước thoáng xô xát, rồi lại im phăng phắc.

Đại Sơn Vương đã nhanh như chớp đánh tay xuống bên sườn, vẩy vọt ngọn súng về phía đó. Đạn vừa nổ, tiếp theo có tiếng vật gì gieo mạnh từ ngọn cây xuống rào rào, giã đành ạch. Lia đèn bắm tới, hai người thấy một hình thù vất ngang trên cành, như một đứa bé, tay còn cố vúi chặt cành trên, mấy khắc, mới rơi xuống bụi cỏ. Nhảy vọt tới xóc lên, thì là một con khỉ đột. Đại Sơn Vương lực bội ném mạnh xác con vật sang bên, với lấy dao, tiếp tục chặt cây. Chỉ mấy phút sau, chàng đã xách gọn một thân cây lớn bằng cánh tay, dài gần ba thước tây cùng mấy thân cây nhỏ thẳng tắp, tay kia ôm một mớ dây leo. Khách Giang Hồ sức nhớ tới mũi tên lớn của Vòng Chí Lan bắn lên núi đêm nào, liền cười bảo bạn:

– Chà! Làm cánh cung bằng thân cây này, phải mấy người mới kéo nổi?

Đại Sơn Vương chống thân cây xuống đất, giắt dao vào mình, lia đèn bắm xem xét lại cẩn thận, gật gù:

– Sức chúng ta một người giương được tạ rưỡi, cánh cung này phải một tấn, may ra bắn mới tới đích được.

Hai người lại thoăn thoắt quay về. Đi được một quãng, tới chỗ có mỏm đá lớn từ trên vượn xuống, Khách Giang Hồ đi sau Đại Sơn Vương mấy thước, chợt nghe có tiếng kêu rất lạ ngay phía dưới, đứng

lại nghe ngóng thì thấy rõ mùi tanh khảm phả vào. Lúc đó Đại Sơn Vương vác cây cung lớn đang mài miết cúi đầu đi xuống, vừa tới ngang mỏm đá nhô, Khách Giang Hồ thoáng thấy một vật lù lù từ trên mỏm đá bay vọt qua bong tối chụp xuống đầu bạn. Giật mình, vừa vẩy súng vừa quát giật giọng:

– Đại Sơn Vương!

Đang đi, thình lình nghe tiếng bạn quát lẫn tiếng súng nổ phía sau, vốn có biệt tài phản ứng vô cùng mau lẹ, Đại Sơn Vương liền vung luôn cả tay lẫn cây cung lên khỏi đầu, đồng thời ngồi thụp xuống. Viên đạn của Khách Giang Hồ chỉ bắn trúng khoeo chân vật lù lù đang vọt tới, nhưng Đại Sơn Vương vung tay lên đã kịp vơ tóm được vật lạ từ trên chụp xuống. Một con báo lớn vô cùng. Theo đà, người và vật lăn luôn theo sườn núi tai mèo. Khách Giang Hồ chạy theo chiếu đèn bấm, thấy hai hình thù lăn như trái cầu trên những mô đá nhọn, nhanh trí cứ chiếu đèn theo, lòng không khỏi kinh thay cho bạn.

May thay dốc chỉ chừng mười thước là tới chỗ khá bằng phẳng. Vừa lăn, Đại Sơn Vương vừa vận nội công, tay nắm lấy hai chân con báo, cố ghéch chéo vào cổ vật, đầu thân luôn với bụng, đầu gối ghì cản sau, vừa tới chỗ bằng, viên tương lạc thảo thét lớn một tiếng như sấm động, vận toàn lực cố xiết, tay bẻ chân, đùi thúc chỗ hiểm con thú. Con vật rống lên, vùng vẫy, cào cấu tứ tung.

Lúc Khách Giang Hồ từ trên chiếu đèn chạy xuống thì Phượng Kiều, Nguyệt Tú cũng vừa nghe tiếng súng chạy lên. Mọi người cả kinh chiếu sáng đèn cho Đại Sơn Vương dễ thấy thú dữ, còn đang loay hoay chưa biết trợ chiến cách gì thì “rắc” một cái, rõ có tiếng như cành cây gãy, giữa vệt sáng đèn, mọi người thấy rõ con báo tung hẫng lên cao đến hai thước, còn Đại Sơn Vương đã lộn nhà ra xa như một trái cầu. Con vật rơi xuống, vừa nhảy vừa rống lên, hai chân trước đã bị gãy lủng lảng, hăng máu chực chồm tới. Phượng Kiều tiện tay súng nhả luôn hai phát vỡ đầu thú dữ, đoạn chạy tới ôm chầm lấy người yêu.

– Anh! Trời! Anh... Có sao không?

Vừa nói, thiếu nữ vừa sờ khắp mình mẩy chàng, chợt thấy vai trái bị cào rách toạc, cả sợ lật ra, máu ướm đầm. Đại Sơn Vương quay nhìn xác con vật, và nhìn lại vai áo.

– Anh có sao không? Anh...

Phượng Kiều run run, rút khăn tay buộc tạm lấy vết thương, nhưng lúống cuống mãi không xong. Đại Sơn Vương thấy nàng lo sợ, liền đứng phất lên.

– Không sao! Móng nó cào sơ thôi! Không hề gì! Em đừng ngại...

Đại Sơn Vương mỉm cười đùa, tay vẫn ôm vết thương, cùng Phượng Kiều, Nguyệt Tú, xuống phía dưới, buộc thuốc. Khách Giang Hồ chạy lên lượm mấy thân cây cùng dây leo, rồi mới xuống theo, lúc đi qua chỗ con báo nằm, tự nhiên chiếu đèn bấm, ngẫm nghĩ, lẩm bẩm:

– Chà! Con báo gấm này bộ da đẹp quá! Không bận hành quân, lột dùng hay lắm!

Vừa lẩm bẩm vừa lấy chân hất ngửa con vật lên, chọt giật mình, liền ngồi ngay xuống cạnh. Một tấm “Lắc” bạc nhỏ như vỏ sò lấp lánh ngay dưới cổ con vật, trên khắc rõ “Hồ Ba Bể thủy vương linh vật tội”. Khách Giang Hồ lấy làm lạ, liền tháo luôn tấm “Lắc” rảo bước theo đưa cho Đại Sơn Vương.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn đang ngồi cho Phượng Kiều, Nguyệt Tú rửa sạch vết thương vai, băng bó buộc thuốc, vừa ngó hàng chữ trên “Lắc” đã nghĩ ngay tới bức thư của Động chủ Phán Tây Phàn trong mình, vội bảo mọi người:

– Con vật này của một tướng giặc trên Hồ Ba Bể, rất thân với Tây Phàn. Phải cho quân tuần thám phía sau ngay và ta nên sửa soạn gấp việc phá vây mới được! Để tôi làm cây cung!

Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú vội băng mình đi, lúc quay lại Đại Sơn Vương đang làm cánh tên, cung lớn đã chế xong. Chợt Phượng Kiều trở xuống chân núi bảo mọi người:

– Hình như có đoàn quân mới tới!

Đại Sơn Vương trở bảo:

– Đám binh này chắc vừa chạm súng ban chiều, tới cũng không, còn sức tiến đánh ngay. Ta phải liên lạc với cánh quân kia mới được!

Nói xong chàng ngửa mặt nhìn lên, lẩm bẩm:

– Sương đêm mù mịt, thuận tiện lắm rồi! Bọn mau chọn mười người thật khỏe và cho lấy đồ dẫn hoả ngay!

Cúi xuống kẹp cánh tên cuối cùng lớn như chiếc quạt vào thân

cây nhỏ, chàng quay bảo Phượng Kiều:

– Em quấn băng vào đầu mấy mũi tên giùm anh. Dài độ một gang tay, theo hình thoi cho dễ bay đi!

Phượng Kiều vâng lời, thoãn thoắt tay băng. Vừa xong, thì anh em Khách Giang Hồ cũng dẫn mười người lực lưỡng tới mang theo đủ chất dẫn hỏa. Đại Sơn Vương xé luôn mấy tờ giấy nhỏ thảo vội mấy chữ “Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ” giắt vào cánh tên, đoạn vẫy nhẹ tay bảo mười người cùng lên ngọn núi cao. Chọn được chỗ trống, Đại Sơn Vương ngửa mặt lượng hướng gió, xong cất đặt người nào việc đó. Bốn người to lớn vạm vỡ nhất đứng trông về phía Tây Bắc chếch giữ chặt hai đầu cung. Sáu người cho nắm dây cung. Một cái phát tay làm hiệu, cả sáu người vận hết sức, giương cung.

Nhưng sức quân có hạn, sức cung hàng tấn, cố hết sức chỉ kéo cung cong vào chút ít. Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ liền sấn vào, mỗi người một đầu, chuyển gân cốt răng rắc, thét lên một tiếng, cánh cung khổng lồ lập tức cong veo. Phượng Kiều đã nhanh nhẹn nhúng sẵn mũi tên vào bát dầu, vội bật lửa cháy bùng, chạy lại, lắp vào cung.

– Buông tay!

Chỉ nghe “Phật” một cái mạnh, một luồng gió tạt hai bên, bốn người giữ cung dùn mình chúm hấn về phía trước, mũi tên đã lao “vút” đi trong đêm tối, chớp mắt, chỉ còn thấy vệt lửa đỏ kéo dài giữa không gian mù mịt như một tia tinh lạc bay thẳng về Tây Bắc. Dưới núi, quan binh giữ trận thành linh thấy vệt lửa bay trên trời, chưa hiểu diềm gì, gọi nhau ơi ới, nhìn theo, tưởng vì sao sa.

Nghỉ mười giây, Đại Sơn Vương liền cho bắn phát thứ hai về nẻo Đông Bắc. Thoáng cái, đã bắn đủ bốn phương. Bắn xong, mọi người nhìn lên trời tối, đợi chờ. Thời gian nặng nề khắc khoải. Nửa giờ sau vẫn chưa thấy gì lạ. Giữa lúc mọi người bắt đầu thất vọng, chợt có tiếng người bật reo lên:

– Tên lửa! Tên lửa!

Đại Sơn Vương, Phượng Kiều, anh em Khách Giang Hồ vội ngẩng nhìn lên, thấy về nẻo Tây Bắc xa xa, vừa có một thoi lửa vọt lên cao vút rồi lao xuống mất tăm, xa chừng một dặm. Rồi lại một vệt nữa! Lần này rút gần hơn.

– Cánh quân nào đó đang dò tìm chỗ ta đóng quân! Mau lấy tên

lửa bắn thẳng lên trời cho họ rõ tầm quân ta đóng!

Miệng nói, chân Đại Sơn Vương chạy ngay lên mỏm đá cao quan sát. Quân Cầu Mây bắn hết năm sáu mũi tên bay đứng thẳng nguyên một chỗ. Quả như lời Đại Sơn Vương, tên bắn lên không đầy nửa phút, đã thấy từ cánh rừng Tây Bắc, một vệt lửa bay vút lên không gian, tới ngay đỉnh núi, lao xẹt xuống cách chỗ tên vừa bắn chỉ chừng mười thước. Quân canh gần đấy vội nhặt nộ thủ lĩnh.

Đó là một mũi tên lửa lớn hơn tên thường một chút, cánh bằng lông trĩ, có buộc một mảnh giấy con, trên thảo mấy hàng chữ Tàu vẫn tắt:

“Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ nhị vị tiên sinh nhã giám!

Thòong này vượt biên giới sang, vừa chạm súng với quan binh, hiện còn đóng quanh vùng. Nhận được tin cấp báo, vội đến ngay không dám chậm trễ. Nếu nhị vị tiên sinh chẳng may binh ít, bị địch vây ngặt, Thòong sẽ dẫn đầu quân mã lấy ngọn súng “Pạc Hoọc” hèn kém dọn đường cho nhị vị tiên sinh ra. Vậy nhận được tin, xin bắn ngay làm hiệu. Thòong sẽ ra quân!

Cúi đầu xin nhị vị tiên sinh lượng xét.

Thòong Mềnh.”

Đại Sơn Vương quay phắt nhìn mọi người. Nét ngạc nhiên hiện rõ trong ánh mắt.

– Thòong Mềnh! Tướng giặc nghịch thù!

Phượng Kiều lên tiếng trước, mày liễu nhíu hẳn lại, tiếp lời:

– Phải cẩn thận mới được! Giặc Thòong thâm hiểm khó lường!

Đại Sơn Vương như không nghe tiếng người yêu, lảm lảm một mình:

– Thằng Thòong đã biến đổi đến thế ư? Chà! Đường hoàng... lẽ độ lảm! Đúng giọng kẻ giang hồ nghĩa khí, chắc có đĩa tá tỵ cho đây, nó ít học, viết sao được chính thế!

Không bảo nhau, mọi người đều vụt nhớ lại thái độ của họ Thòong ngày hội Su Phì. Khách Giang Hồ chậm rãi:

– Tôi có nghe Thòong Mềnh thường vượt biên giới sang đánh phá nhiều nơi, chỗ nào chống cự, thường đốt phá sạch, bắt trai gái đem đi bán! Nhưng chỗ nào biết đem tiền bạc lợn gà ra nộ, hẳn không cho quân động tới ngọn cỏ trong vùng.

Đại Sơn Vương mỉm cười:

– Đó là thói chung của những tướng giặc cổ kim biết phép làm giặc! Trước Vòng Lầu còn làm cả miền Bắc Hải kinh sợ, người đời đã gọi hấn là Đa Sát sau ai nghe đến cũng kinh tâm, và cuối cùng hấn... không còn kẻ địch nào phải giết nữa!

– Vậy Thòong Mèn...

Không để Nguyệt Tú nói hết lời, Đại Sơn Vương nhìn ra xa.

– Không biết hấn có bao nhiêu quân mà định phá vây giúp? Hừ! Nó muốn cho ta một món nợ lớn đây! Tình thế này...

Quay phắt lại, tướng Thập Vạn Đại Sơn nhanh giọng:

– Tên hỏa! Bắn đúng hướng phát tên thứ nhất! Trời sắp đổ mưa! Trời giúp ta rồi!

Khách Giang Hồ lặng lẽ truyền lệnh cho quân gia, đèn đuốc tắt phụt, súng ống cầm tay, mắt đăm đăm trông cả xuống chân núi. Nhưng mãi vẫn không thấy dáng quân Thòong. Chợt tiếng súng nổ dồn về phía Đông Bắc, rồi phía Tây Bắc chéch sau trận, có bóng ngựa vọt ra, lộ nhớ đến chục kỵ sĩ, dẫn đầu là một viên tướng râu xồm.

– Pạc Hoọc Đại Vương kia rồi!

Thấy Thòong Mèn mấy lần xông lên chưa được, Đại Sơn Vương quay bảo Khách Giang Hồ:

– Không ngờ Thòong liều mạng đến thế! Quân ít hơn quân lính, vẫn một lòng phá vây! Tình thế này kéo dài, nguy hiểm cho Thòong lắm! Phải đánh thốc xuống thôi!

Chàng vừa dứt lời, toan lao xuống trước mở đường, chợt quay phắt lại, nhìn lên đỉnh núi. Phía sau lưng, đột nhiên nổi lên từng loạt súng vang dồn, rồi liền mấy phát tên lửa vọt từ phía sau núi lên không trung như những đợt pháo phăng thiên. Mọi người nhón nhác nhìn nhau, trong đêm mờ, chợt Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú bật kêu lên như một lời reo:

– Âm hiệu Cầu Mây!

Trên không trung mờ tối, một mũi tên lửa đỏ khét dài lê thê vừa vọt lên khỏi đỉnh núi rồi lao xuống bên này sườn, sau vệt lửa thấy rõ một sợi vải trắng phát phơ bay như tà áo tiên cô. Không kịp đợi lệnh, một viên tỳ tướng Khách Giang Hồ lập tức băng mình lên chỗ tên rơi. Viên tỳ tướng chạy đi được một lát, chợt phía trên lóe lên

mấy vệt đèn bấm, tiếp theo mấy tiếng thét rợn người. Khách Giang Hồ ngạc nhiên chạy lên được mười thước đã thấy viên tỳ tướng từ trên lao xuống, tay cầm mảnh vải trắng nộ thủ lĩnh, vừa thở vừa nói nhanh:

– Quân Tây Phàn và quân ta cứu viện đang đánh nhau bên kia núi! Địch đã có một số leo sang mưu đánh tập hậu ta. Tôi vừa hạ hai đứa.

Khách Giang Hồ liền cùng tỳ tướng chạy như bay xuống chỗ Đại Sơn Vương và vội chiếu đèn liếc qua mấy hàng chữ viết trên mảnh giấy đuôi nheo, đoạn vò bỏ túi, phát tay làm hiệu.

– Đánh xuống núi ngay!

Lời vừa dứt, Đại Sơn Vương đã giơ tay cản lại:

– Quân tập hậu chưa tiến được tới lưng ta ngay! Để tôi xuống trước mở đường, thấy đèn hiệu, trên này đánh thốc xuống! Nhớ cho Hắc Phong Câu dẫn đầu!

Viên tướng núi nhảy trên mô đá, băng thẳng xuống chân núi nhanh như con sóc. Lúc đó, Thòong Mênh nghe tiếng súng sau núi đá, đã thận trọng lui quân đến sáu, bảy mươi thước, bắn cầm chừng. Chợt thấy quan binh vị trí Tây Bắc nhốn nháo, quay ngọn súng về phía núi đá. Pạc Hoọc Đại Vương biết quân trên núi đã bắt đầu đánh xuống liền hô quân gia xốc ngựa lên tấn công ào ạt. Đang bị từng loạt đạn Thần Xạ xốc vào, lại bị quân Thòong ập tới, quan binh chỗ đó cả loạn phải vừa bắn vừa lui ngang, tìm các thân cây ẩn lánh.

Đại Sơn Vương lập tức khua đèn bấm. Từ trên núi, Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú, Phượng Kiều liền dẫn quân đánh thốc xuống. Phượng Kiều quát Hắc Phong Câu đi trước, lao thẳng tới chỗ Đại Sơn Vương như gió cuốn. Viên tướng núi rúc lên mấy tiếng và từ sau mô đá, thót dính lên hông Hắc Phong Câu, hai tay hai súng dẫn người yêu mở đường máu xông ra. Chớp mắt, đã chạm đầu ngựa Thòong Mênh. Và rất nhịp nhàng, quân Thòong đã vọt lên kèm hai bên, vừa bay ngựa vừa bắn quan binh, cuốn Đại Sơn Vương, Phượng Kiều, Thòong Mênh cùng quân tướng Cầu Mây ra khỏat trận như một cơn lốc xoáy. Nhìn lại nẻo sau, hỏa pháo, tên lửa vẫn vọt lên soi theo dấu ngựa, hậu quân Thòong vừa rút vừa bắn lại quan binh. Đoàn quân mã phóng khỏi chiến địa chừng hơn dặm thì thành linh, sấm sét chuyển động bốn phương rồi mưa ngàn đổ xuống như trút nước. Ngựa trận cứ nuốt

gió mưa, đêm tối băng qua dãy thung lũng rộng, bên tai, chỉ còn nghe gió thổi vù vù. Tới lúc thấy phía trước có những hình cây dựng đứng đen ngòm cứ vụt qua lớp lớp cành, lá rơi tấp rào cả vào người ngựa, Đại Sơn Vương mới ghìim phất tay cương, gọi lớn:

– Phượng Kiều! Phượng đâu!

Tiếng gọi bị mưa gió muốn phăng đi, chìm ngấm. Viên tướng trẻ nghiêng đầu, nghe ngóng hồi lâu. Bên tai, chỉ có tiếng gió vù vù, lẫn tiếng mưa rừng trút lá triền miên. Thất vọng đứng lên, những giọt nước chảy ròng trên mặt Hắc Phong Câu, nghĩ tới Phượng Kiều cùng các bạn, viên tướng núi lẩm bẩm:

– Không ngờ mưa to gió lớn... lạc rừng... Giờ này nàng chạy ngả nào, hay...

Tướng tới bão bùng, thù địch đang đè nặng lên người yêu, chàng tuổi trẻ thót ngay lên lưng ngựa, vồ vào mình con vật:

– Hắc Phong Câu! Mi nửa đời quen sống giữa rừng hoang, khá đội gió mưa đưa ta trở lại chiến trường mau!

Như linh cảm được tiếng chủ, con ngựa hí luôn mấy tiếng, không chờ cương rẽ, đã ngoắt đầu, lao mình vào đêm tối. Ngay lúc đó một tia chớp lóe đầu non, soi sáng thung rừng, Đại Sơn Vương mới hay ngựa đã tới vùng trận địa trước. Rải rác đó đây, xác quan binh, thảo khấu còn gục trên mặt cỏ, một vài con ngựa vắng người còn đứng ngẩn ngơ trú mưa dưới những tàn cỏ thụ đìu hiu. Đảo khắp chiến trường, tới chỗ đóng quân của quan binh, thấy đồ vật còn vất bừa bãi, nhờ ánh chớp, chàng nhận được một chiếc đèn bấm, chiếu lia khắp một vùng im lìm chết chóc vẫn không thấy gì lạ. Đứng nhìn quanh nghĩ một hồi lâu giữa mưa gió, Đại Sơn Vương lại lên ngựa, tới bãi chiến trường, tìm kiếm khắp mấy cánh rừng hoang kế cận, thất vọng, cứ hướng Tây Bắc chéch ruối rong... Thấy phía trước có rặng núi ngất trời, Đại Sơn Vương liền rẽ ngựa thẳng vào, tìm chỗ trú chân tạm.

Tới bên chân núi, thấy cây cối không rậm rạp mấy, chàng cả mừng liền áp ngựa tới, đi dọc theo chân núi tìm hang. Thường muốn biết chỗ nào có hang hốc rất dễ, chỉ việc hú lên, chỗ nào núi vọng tiếng lại càng to, chỗ đó có hang càng lớn. Nhưng thấy vẫn chưa xa vùng trận địa này, chàng cẩn thận chỉ lắng nghe tiếng gió lùa đi tìm thôi. Đến một nơi có lạng gió thốc vù vù, như nghe tiếng tù và, chàng

liền xuống ngựa, lần tới. Quả nhiên là một cái hang khá lớn. Cả mừng, Đại Sơn Vương toan lia đèn bám vào ruột hang, chột giật mình. Có tiếng ngựa phi trong hang. Nhanh như cắt, tướng lạc thảo lui ngựa lại, buộc tạm một bên hốc đá, đoạn rón rén men sườn núi, bước tới cửa hang thám thính. Vào đến được hai thước khuất hẳn gió, chàng mới tựa vách, vuốt mưa trên mặt, định thần quan sát. Hang tối mờ, từ trong có ánh lửa hắt ra, lẫn tiếng người lao xao. Nhìn kỹ, mới rõ từ cửa vào chừng hơn hai thước, hang đá đã ăn queo về phía tả, nên trong ngoài không thấy nhau được. Vào thêm chút nữa, đã thấy sáu, bảy con ngựa buộc cương vào thạch nhũ, trong cùng hang, lỗ nhố những bóng người ngồi quanh ngọn lửa hơ quần áo. Ngạc nhiên, chưa rõ ai, Đại Sơn Vương liền nhào vào như con rắn, tới ẩn sau một mô đá gần đó. Nhưng vừa đến gần, viên tướng núi đã giật mình suýt bật kêu lên, vì ngay sau lưng mấy gã đàn ông lạ mặt dữ tợn, Phượng Kiều ngồi dựa lưng vào vách hang, quần áo ướt sũng, hai tay bị trói chặt, nét mặt hiện rõ vẻ giận dữ bối rối. Mấy gã đàn ông đeo súng, dao giắt cửi trần trùng trục, vừa hơ quần áo ướt vừa cười đùa với nhau, thỉnh thoảng lại nhìn Phượng Kiều, như chỉ chờ dịp nuốt người đẹp cho mau. Vừa thoáng nhìn, Đại Sơn Vương đã đoán ngay người yêu lạc rừng sa vào tay bọn lạ, nghe lời chúng nói, lại không phải quân trên núi Phản Tây Phàn. Chột một tên, dáng cầm đầu, đứng lên, tiến lại trước Phượng Kiều. Hắn xoay lưng lại, nên Đại Sơn Vương không nhìn thấy vẻ mặt, nhưng thấy Phượng Kiều biến sắc, lùi sang bên. Gã đàn ông dang hai tay như định ôm lấy cô gái. Nhưng tay vừa dang ra, đã rũ ngay xuống, tiếp sau hai tiếng súng nổ đòn. Cả bọn lẫn Phượng Kiều kinh ngạc nhìn cả ra phía ngoài, đã thấy từ sau mô đá, một dáng người hiện ra, hai tay súng, mắt quắc sáng, nghiêm giọng:

– Đứng im! Đứa nào nhúc nhích tao bắn chết! Cút đi mau, chậm, tao đổi ý ngay.

– Trời ơi! Anh... Đại Sơn Vương...

Phượng Kiều run giọng khê kêu lên, xúc động khôn cùng, như mê ngủ. Bọn lạ ngơ ngác nhìn nhau, tên cầm đầu bị đạn xói vào mu tay, đã quay phắt lại, không nghĩ nông sâu, gượng đau đánh tay xuống báng súng. Cùng lúc, cả bọn phản ứng nhất loạt theo tên cầm đầu. Nhưng cánh tay thần xạ đã lấy cò “Máy”, năm, sáu, tên thi nhau đổ xuống nền hang, nhanh như cơn ác mộng. Đại Sơn Vương chạy luôn

lại cởi trói cho Phượng Kiều. Hai người tuổi trẻ ôm chầm lấy nhau, cảm động nghẹn lời.

– Em... Có sao không?

– Anh... trời! Em lo... muốn chết được!... Em ngã ngựa, lạc rừng, sa ngay vào tay chúng... suýt nữa...

Thiếu nữ ngừng lại, hơi đỏ mặt, chớp hàng mi cong quay nhìn mấy cái xác đang giãy chết. Đại Sơn Vương diu nàng đến bên lửa, sờ tay nàng thấy lạnh, ái ngại.

– Em bị mưa gió nhiều, hãy sưởi cho ấm đã! May quá! Anh đang kiếm em, lộn lại cả mặt trận cũng không thấy.

Vừa nói vừa diu nàng ngồi xuống, đoạn chàng chạy ra ngoài dắt ngựa vào. Chàng nhanh nhẹn tháo gói hành lý, lấy quần áo ra hơ qua trên ngọn lửa, đoạn đưa người yêu:

– Em thay ngay kéo nhiễm gió mưa vào không tốt! À, thế còn bọn Khách Giang Hồ, Thòong Mềnh ra sao?

Phượng Kiều đỡ lấy xiêm y, nhìn quanh, thấy hang đá trống trơn, còn đang lúng tung thì Đại Sơn Vương đã điềm nhiên giục:

– Kìa! Còn đợi gì nữa!

Phượng Kiều vẫn mân mê xiêm áo. Đại Sơn Vương thấy nàng đứng bẽn lễn, chợt hiểu, cười bảo người yêu:

– Phải thay gần ngọn lửa mới khỏi nhiễm độc. Nào! Ta xoay lưng lại nhau là... được rồi!

Nói xong, chàng tướng trẻ xoay luôn lưng lại, cởi phất áo ra thay. Phượng Kiều thấy người yêu hồn nhiên giản dị, càng thẹn thùng, chớp mắt ngó quanh. Hang trống, trơn, chỉ có một mô đá nhỏ thì chàng đã quay mặt về phía đó mất rồi, còn đang lúng thẹn, thì thấy chàng đã cởi áo, cô gái không biết làm gì hơn nữa cũng đành vội vã xoay lưng lại, lấy hết can đảm thay xiêm áo cho mau. Đến khi nàng đã gọn ghẽ trong bộ quần áo khô ráo. vội đánh tiếng hỏi, không thấy tiếng chàng đáp, nàng quay lại đã chẳng thấy chàng đâu. Thì ra, chàng tướng trẻ thay xong y phục, đã bước ra ngoài cửa hang đang quan sát phía ngoài. Phượng Kiều tiến ra, âu yếm nắm lấy cánh tay người yêu, khẽ bảo:

– Anh vào trong này kéo lạnh !

Giọng người thoảng bên tai chàng nghe như trong mộng. Tự

nhiên, tướng lạc thảo khẽ rùng mình một cái. Phượng Kiều ngây thơ kéo nhẹ tay chàng, giọng đượm lo lắng:

– Anh bị thấm mưa gió, lạnh rồi đấy! Vào trong này sưởi đi khéo nhiễm vào thì khốn!

Lúc đó Phượng Kiều ngửa mặt lên nhìn chàng, mặt hoa lung linh ánh lửa hồng, cặp môi hình cánh cung hơi hé mở... như cánh hoa hàm tiếu. Trái tim như ngừng đập, tướng trẻ hoang mang nghe giọng nói người yêu phào bên tai như khác hẳn, giọng nàng vùng lo lắng băng quơ, lặng lẽ quay mặt nhìn ra ngoài đêm tối.

Ngồi xuống bên ngọn lửa, trống ngực nàng còn đập mạnh, hơi thở không đều, lòng rối loạn, bàng hoàng nao nức, sợ hãi, thẹn thùng lẫn lộn. Ngồi xoay lưng ra phía cửa hang, nàng tưởng chừng tia mắt nóng bỏng thiết tha ghê gớm của chàng tướng trẻ biên thù vẫn đuổi theo xoáy vào gáy. Sợ chàng bước vào, nhưng mãi lâu không nghe tiếng bước chân chàng, Phượng Kiều lại sực nhớ lại cử chỉ bỏ chạy, tự nhiên thấy vô lý lạ lùng, bèn đứng lên, nhìn ra ngoài, chớp mắt mấy cái có vẻ suy nghĩ, rồi đánh bạo rón rén bước ra ngoài cửa. Qua chỗ buộc ngựa, thành linh Phượng Kiều đứng sững lại vì Hắc Phong Câu đã không còn nữa. Chỉ còn ngựa nàng và mấy con của bọn gian lạ vừa bị hạ. Cô gái ngạc nhiên chạy vội ra. Đại Sơn Vương không còn đứng ngoài cửa nữa. Phượng Kiều kinh ngạc lao ra ngoài cửa hang, nhón nhác gọi lớn:

– Anh! Anh đâu rồi?

Ngoài trời, mưa gió mịt mù. Tiếng gọi của nàng bị tiếng mưa gió đánh bật đi, không một tiếng vang.

– Anh ơi!

Tiếng cô gái ngân dài trong gió như tiếng nai lạc bầy ngơ ngác gọi đàn. Vẫn không một lời thưa. Giữa khắc đó, một vệt chớp lóe trước mặt, nhấp nháy liên hồi. Phượng Kiều thấy rõ dưới trời mưa bay vun vút, hình dáng viên tướng Thập Vạn Đại Sơn ngồi sừng sững trên lưng con Hắc Phong Câu, tay cương chùng, mặt cúi nhìn xuống bờm ngựa như một hình tượng đá suy tư muôn đời giữa gió mưa. Không chậm một giây, cô gái đội mưa chạy băng ra chỗ người yêu. Một vệt chớp xẹt ngang, tiếp theo tiếng sấm dậy cuối ngàn.

– Anh... anh?

Đại Sơn Vương giật mình ngoảnh mặt lại, thấy Phượng Kiều,

chàng toan giật cương cho ngựa đi luôn nhưng nàng đã nắm lấy tay cương, ngựa mặt nhìn chàng giọng van lơn trách móc:

– Kìa anh, anh đi đâu giữa đêm mưa gió thế này? Anh định bỏ em lại giữa rừng hoang sao? Khổ, lại ướt hết cả rồi. Vào mau anh!

Miệng nói, tay kéo luôn cương, quật ngựa về hang. Đại Sơn Vương không biết làm gì đành để nàng kéo đi, được mấy bước, mới chợt nhớ ra, vội vàng xuống ngựa, cùng đi bộ vào. Đến bên lửa, về gần gần ngơ ngác vẫn còn hiện ra trên mặt Đại Sơn Vương.

– Anh ác lắm! Làm em lại phải thay y phục! Lần sau mà thế em chẳng thèm đi tìm đâu! Đàn ông gì mà... nhát thế!

Và đêm đó, trong lòng hang đá, bên mấy xác chết ngổn ngang, cũng như đêm trong khách sạn Yên Bái, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn thức canh cho người yêu ngủ gần trọn đêm, mãi cuối canh tư, mới chịu để Phượng Kiều thay phiên gác, đi ngủ một chút cho đỡ mệt. Trời chưa hừng sáng, Đại Sơn Vương đã dậy, giục Phượng Kiều sửa soạn lên đường gấp. Ra khỏi miền trận địa, mới rạng đông. Hai người nghe tiếng chim kêu vượn hú, thánh thót như tiếng ca thanh khiết muôn đời.

Đi từ sáng tới trưa, tuyệt nhiên không thấy bóng dáng một tên lạc thảo, quan binh, hay Cầu Mây nào cả. Đoán tất cả mấy toán quân này đã bị “bạt gió” tản về các nẻo rồi, Đại Sơn vương bèn cùng Phượng Kiều cứ thẳng phương rừng, lên miệt Lào Cai, Sa Pa đã. Qua nơi nào có bản thổ dân, Đại Sơn Vương cũng ghé vào thăm dò tình hình, kiếm lương thực, rồi lại tiếp tục lên đường, ngày đi đêm nghỉ, chả mấy ngày đã trông thấy ngọn núi Phán Tây Phàn (Fan Si Pan) sừng sững đội trời Tây Bắc.

Đại Sơn Vương cùng Phượng Kiều hóa trang lại, và tiến thẳng về phía thị xã Sa Pa. Vì lên đường quá gấp, hai người không nhớ đem quần áo ngự hàn, vừa mới Sa Pa, Phượng Kiều đã rùng mình vì lạnh. Đại Sơn Vương thấy người yêu chịu rét liền cùng nàng đánh ngựa thẳng tới khu chợ, tìm luôn một cửa hiệu mua quần áo ngự hàn ngay. Xong, mới tìm một chỗ trú chân. Sa Pa về dịp này đã thưa khách nghỉ mát, khách sạn không thiếu chỗ, nhưng Đại Sơn Vương không muốn ở chỗ trung tâm, vì biết đã tới gần sào huyệt động chủ Phán Tây Phàn. Sa Pa tất không thiếu tai mắt địch. Nhất là chàng đã đội lốt một viên tỳ tướng cao cấp của động chủ, gặp đồng đảng sẽ bắt

tiện, vì chàng còn muốn dò thám tình hình cho thật kỹ, rồi mới đem Phượng Kiều đến nộp đảng trưởng.

Vừa tới góc đường, chợt Phượng Kiều đánh ngựa lên sát Đại Sơn Vương làm hiệu kín. Từ phía trước, một người đàn bà đứng thong dong đi ngựa tới, xiêm y sặc sỡ như các nàng thiếu nữ giàu sang. Người đàn bà hình như mới từ bìa rừng vào trên yên không thấy có hành lý, súng ống chi cả:

– Trại Võ Tắc Thiên!

– Hay ta theo xem...

Đại Sơn Vương nghĩ mấy giây, đoạn lắc đầu nhẹ:

– Thôi! Không cần vội. Tìm chỗ nghỉ tạm đã! Nó còn ở đây, sớm muộn sẽ gặp, không sao!

Hai người đánh ngựa đi quanh. Tới rừng đào, chợt Phượng Kiều như sực nhớ ra, vội bảo Đại Sơn Vương:

– Ta thuê phòng giữa thị trấn không tiện. Em có một người bà con có đất trồng rau gần đây. Hay ta tìm đến đó?

Đại Sơn Vương cả mừng hỏi:

– Có xa đây không?

– Dạ, phía ngoài thị trấn. Lên đây lập nghiệp đã mấy năm rồi, người tin cậy được. Để em đi hỏi thăm nhé.

Đại Sơn Vương gật đầu cùng Phượng Kiều đi thẳng vào vườn đào, quả nhiên thấy một khu rừng khá rộng, có vẻ đất trồng rau giống, đứng ngắm một chút rồi mới thẳng ngựa tới một khu trại nhỏ, lưng đồi tả.

Đến nơi, gặp người bà con, Phượng Kiều căn dặn chủ nhân cẩn kẽ, xong cả hai cho ngựa xuống tàu, nghỉ ngơi, ăn uống xong. Nhân vắng người, Đại Sơn Vương khẽ bảo Phượng Kiều:

– Em cứ ở nhà nghỉ cho lại sức, chờ anh đi do thám sào huyệt Phản Tây Phàn xem đã! Trước khi nộp em cho tên động chủ, anh phải biết nội tình sào huyệt chúng đã.

Phượng Kiều nắm lấy tay chàng, khẽ bảo:

– Anh đi chóng về, không em nóng ruột lắm! Mọi việc xin anh định liệu! Nhưng chỉ e...

Biết người yêu lo nghĩ, Đại Sơn Vương an ủi:

– Em cứ vững tâm. Lần này, anh tính nước cờ hơi nguy hiểm, nhưng không vào hang hùm không bắt được cọp. Thôi. Ta đi nghỉ!

Hai người ai về phòng đó. Phượng Kiều đứng ngoài trời lạnh rất lâu mới vào phòng, trần trọc mãi, gần canh ba thiếp ngủ lúc nào không biết. Tỉnh dậy, nghe tiếng vượn hú đầu non, sực nhớ tới người yêu, nàng vội vàng tung chăn dậy, choàng vội áo, vớ khăn lau mặt qua loa, và chạy vội sang phòng chàng. Cửa vẫn khóa trái. Trống ngực hoảng đập, Phượng Kiều vội áp tai vô lỗ khóa nghe, bên trong vẫn im lặng như tờ.

Nàng cả sợ, vội đi tìm mượn chùm chìa khóa của chủ nhà, mở luôn cửa. Cửa vừa mở, thiếu nữ đã đứng sững lại, sung sướng, ngỡ ngác hết sức. Và trên chiếc bàn đêm, chiếc áo choàng của Đại Sơn Vương nằm vắt ngang còn dẫm sương đêm, dưới gầm giường, đôi giày vải da hành vất đấy, tất ném cả ra ngoài, trong màn có tiếng thở nhẹ nhẹ của chàng tướng lạc thảo biên thù. Phượng Kiều vội rón rén bước lại, vén cánh màn nhìn vào, thấy Đại Sơn Vương đang nằm áp má trên gối, chăn đắp tung cả xuống quá lưng. Nàng nhẹ nhẹ cúi xuống định kéo chăn đắp lên mình người yêu, chợt giật mình đến thót một cái, trên cánh tay đang vòng quanh đầu, rõ ràng có vết máu đỏ lôm, miếng vải buộc quanh vết thương chính là chiếc khăn tay của nàng vừa đưa chàng lúc chiều.

Phượng Kiều vội ngồi ghé xuống bên giường, run run tay cởi chiếc khăn buộc tay, xúc động quá, chạm vào cánh tay chàng hơi mạnh. Đại Sơn Vương đang nằm ngủ mệt, tỉnh linh choàng thức, theo thói quen phản ứng của kẻ chiến đấu, vừa chợt giật mình, đã vùng lên, quơ tay ôm ghì lấy cái bóng bên giường! Hai cánh tay viên tướng núi ghè chặt quá, khiến Phượng Kiều muốn ngạt thở, cố sức vùng vẫy khỏi gọng kìm, hỗn hển lên tiếng:

– Em... em đây mà! Anh...

Đại Sơn Vương thoáng nghe tiếng thanh thanh vội chớp chớp mắt ngái ngủ nhìn, ngay lúc đó hơi hương quen thuộc thoảng bay sức gây mùi nhớ, chàng tướng núi vội buông tay nàng ra, và giơ tay dụi mặt. Phượng Kiều thở dốc, vuốt lại tóc, nhìn chàng nhoẻn miệng cười thẹn:

– Gớm! Anh làm em... suýt chết ngạt. Đang xem vết thương, sợ hết hồn! Kìa anh!... Sao... thế này mà anh không gọi em ngay? Trời!

Thuốc độc làm máu đen cả lại rồi!

Đại Sơn Vương cúi nhìn xuống cánh tay, thản nhiên gật đầu:

– Em tinh mắt nhỉ! Tên tằm nhựa “Sui” đấy. Lợn rừng, hổ báo chỉ bị xây xát qua năm phút chết rồi. Anh bị nó nấp bắn trộm.

Phượng Kiều biến sắc toan chạy đi kiếm thuốc chữa, thì Đại Sơn Vương đã nhẹ đặt tay lên vai nàng, cười bảo.

– Em đừng ngại! Tên bắn đã mấy giờ, anh đã có thuốc trị nguy rồi, không sao! Thứ nhựa độc “Sui” kỳ nhất con kén. Nhai một con, nửa đắp, nửa ăn, khỏi liền. Nếu không, sức người khó chịu nổi lắm phút.

Phượng Kiều thấy người yêu nói thế mới đỡ sợ, thở phào:

– Làm em lo quá! Nhưng sao vết thương dài thế?

– À, anh lấy dao rạch thêm ra cho lạc máu đấy mà! Thằng bắn trộm đã bị anh hạ, nhưng còn một đứa trốn được.

Phượng Kiều liền chạy về phòng lấy dụng cụ thuốc men sang băng bó lại vết thương cho người yêu. Đại Sơn Vương kể sơ chuyện thám thính sào huyệt địch cho nàng nghe.

– Bọn này lợi hại lắm! Chúng tổ chức canh phòng rất cẩn mật, anh phải mất hơn một giờ mới đột nhập được. Nếu không được lời khai của Võ Long có thể sa lâm chỗ giam thầy em, không thể nào vào nổi cơ quan bí mật vây quanh, có cả mới tiểu đội canh gác, phải hạ bẫy, tám đứa mới lần tới cửa được!

Phượng Kiều khẽ hỏi:

– Anh có thấy ... thầy em không?

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn người yêu, mãi lâu mới lẳng lặng gật đầu. Phượng Kiều lo lắng:

– Thầy em... Có được mạnh không anh?

Viên tướng lạc thảo ái ngại nắm lấy cổ tay nàng, muốn nói gì lại thôi. Chàng không dám cho người thiếu nữ biết rõ sự thực gớm ghê. Vì đêm qua, Đại Sơn Vương đã trông thấy Trần Tắc, nhưng không phải một Trần Tắc phương phi béo tốt nữa, mà là một Trần Tắc hốc hác gầy yếu trong ngục tù. Chân bị treo ngược lên xà nhà, đầu dốc xuống bàn chông, xung quanh hoả ngục, chẳng khác một tội nhân dưới hỏa ngục Diêm Vương!

– Anh ơi! Chúng... hành hạ thầy em lắm phải không?

Đại Sơn Vương không nở bịa lời nói dối, chỉ khẽ vuốt tóc nàng an ủi:

– Em không nên lo ngại. Anh đã tính kế rồi, không để chúng hại thầy em đâu!

Phượng Kiều lau nước mắt, dăm dăm nhìn chàng như muốn tìm hiểu trong ánh mắt người tướng núi ngang tàng, những ý nghĩ thâm sâu.

– Thầy em mà có bề nào, thì em không sống được... Anh đưa em vào sào huyết chúng ngay, đi anh!

Đại Sơn Vương vẫn ngồi im, nhìn ra ngoài khung cửa, nghĩ ngợi. Trước khi lên đường đi Phản Tây Phàn viên tướng núi đã tính nước cờ hết sức táo bạo, cốt sao lọt vào hang cọp dễ dàng. Nhưng đêm rồi, lần tới sào huyết Phản Tây Phàn, được biết sự tổ chức rất cẩn mật của địch, nhất là sự tra tấn gớm ghê dành cho Trần Tắc, chàng tướng núi lượng rõ được tính ác độc của tên động chủ, nên không khỏi lo ngại cho Phượng Kiều. Thấy chàng không trả lời, Phượng Kiều lại nắm lấy cánh tay chàng, hỏi dồn:

– Anh có điều gì bí ẩn nghĩ đấy? Hay là...

Nàng ngừng lại không dám nói hết câu, nhưng Đại Sơn Vương đã đọc được ý tưởng người yêu trong ánh mắt lo âu. Chàng tướng núi khẽ lắc đầu:

– Em chớ lo, anh sẽ giúp cứu thầy em khỏi tay quân độc ác. Nhưng có lẽ ta cần phải... tính lại xem, anh không đành đưa em vào hầm rắn độc, nếu chưa tính được kế vẹn toàn.

Phượng Kiều long lanh mắt, khẳng khái:

– Tưởng chi chớ việc đó anh chớ quá bận tâm. Em sẽ tùy cơ ứng biến, chắc không để cho chúng hãm hại ngay đâu!

Đại Sơn Vương chậm rãi:

– Anh cũng biết em quyền biến lắm. Nhưng chỉ sợ tên động chủ ra tay ngay, anh không hành động kịp!

Phượng Kiều cười bảo:

– Điều đó anh khỏi lo. Anh đã quên anh là Võ Long sao? Em có cách này, chắc cũng “hoãn binh” được một hai ngày!

Nàng liền ghé tai Đại Sơn Vương thì thào đến năm, sáu phút, chỉ thấy Đại Sơn Vương luôn luôn đầu gật, đoạn cười khen:

– Em tính kế khôn ngoan lắm! Nhưng anh vẫn ngại ngùng, chỉ e hấn không chịu thôi!

– Được! Anh cứ yên tâm! Em sẽ có cách khiến hấn phải nghe anh! Anh định bao giờ?

Đại Sơn Vương thấy người yêu đã nhất quyết, liền nắm lấy cổ tay nàng, nói như tạ lỗi:

– Xưa nay anh ra vào hổ huyết đã nhiều, chưa bao giờ phải dùng người thân yêu làm mồi lửa địch. Lần này lại phải để em vào chốn hiểm nghèo, anh thật chẳng đành tâm. Chúng ta hãy chờ tối.

Phượng Kiều vui vẻ như đã quên hết ưu phiền:

– Tối mới đi sao ? Thích quá nhỉ! Thế này chúng mình còn thừa giờ giấc chán! Để em đi pha cà phê anh uống nhé.

Dứt lời, cô gái chạy đi ngay, vui như con chim sớm, khiến viên tướng lạc thảo chỉ còn biết lắc đầu âu yếm trông theo. Tối đến, hai người lên ngựa vào hổ huyết. Đại Sơn Vương dẫn Phượng Kiều vượt qua vườn đào, quần quanh một lát, rồi cả hai tiến ngựa thẳng vào rừng sâu Tây Bắc chéch. Đại Sơn Vương ra hiệu cho người yêu cùng dừng ngựa, đoạn chuyển hành lý sang cả ngựa nàng. Phượng Kiều chưa rõ ý chàng, ngạc nhiên chưa kịp hỏi, thì viên tướng núi đã lấy áo choàng lên mình nàng, khẽ bảo:

– Em đứng đây đợi mấy phút !

Nói xong, chàng phóng Hắc Phong Câu đi thẳng. Chỉ hơn năm phút, đã thấy chàng trở lại, vắng bóng Hắc Phong Câu.

– Xong rồi! Giờ chúng ta bắt đầu... vào hang cộp!

Miệng nói, tay đỡ lấy tay cương ngựa Phượng Kiều nhảy phắt lên.

– Con Hắc Phong Câu vốn giòng ngựa rừng, có thể vùng vẫy tự định đoạt cuộc sống trong khi chờ chủ. Hy vọng nó không phải đợi quá bốn tiếng đồng hồ!

Viên tướng núi giật nhẹ tay cương. Ra tới cửa rừng, chột chàng dừng ngựa, nhìn về nẻo Phán Tây Phàn sừng sững mờ mây.

– Anh bắt đầu phóng về nộp em cho động chủ! Hấn đang chờ đợi từng giây.

Vẫn nhìn về phía trước, tướng lạc thảo quàng tay về đằng sau, đưa Phượng Kiều một khẩu súng nhỏ hơn bao diêm, giọng chầm hấn

đi:

– Em hãy giắt nó vào tóc gáy, phòng lúc đại nguy ...

Phượng Kiều đỡ lấy súng, bất giác vùng ôm lấy Đại Sơn Vương.

– Anh... hãy yên lòng! Em xin bảo trọng lấy thân. Nhưng mọi lần anh tung hoành trăm trận coi như trò trẻ, sao lần này anh quá thận trọng thế anh?

– Vì lần này... đưa em vào móng vuốt kẻ thù nhà em! Anh sao khỏi lo lắng. Và... Chẳng hiểu sao, đêm qua tự nhiên anh mơ thấy cha anh hiện về đứng lạng lẽ bên giường. Từ mười mấy năm nay, đã hai lần như vậy và lần nào cũng gặp kẻ đại thù, nguy cơ...

Phượng Kiều chột rùng mình lắm lắm:

– Hay mình tính kế khác? Nếu...

Vó ngựa khua nặng. Đêm trăng sương đục, tà áo dài Phượng Kiều bay ngược về sau, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn rạp hẳn mình xuống bờm ngựa khiến Phượng Kiều phải ôm chặt lấy ngang sườn chàng, mãi mới lần dây trói cổ tay mình được. Cô gái áp má vào vai viên tướng núi trẻ tuổi, nhắm mắt lại, trong giây lát, tưởng cùng chàng đang bay ngựa giữa một cảnh sắc thần tiên kỳ ảo, quên bẵng cả oan khiên, nguy hiểm đang đè nặng trên yên, mỗi bước vào sâu miền đất tử thần đang đợi!